**KẾ HOẠCH BÀI DẠY- MÔN TOÁN**

**Tiết 59. Bài: Các phép tính dạng 12 + 3, 15 – 3**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Cộng trừ số có 2 chữ số trong phạm vi 20 với số có một chữ số (không nhớ)

\*Dựa vào các bảng cộng – trừ trong phạm vi 10.

\*Dựa vào cách đếm thêm, đếm bớt.

- Nhận biết tính chất giao hoán của phép cộng, quan hệ cộng trừ trong trường hợp cụ thể.

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: - Có tinh thần tự giác tham gia các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp: Biết trao đổi, tương tác trong học tập**.** Thảo luận, trình bày được về các vấn đề trong bài.

**3. Phẩm chất**: Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong các hoạt động học tập.

**-**Chăm học, có tinh thần tự giác tham gia các hoạt động học tập, hoàn thành các hoạt động cá nhân, nhóm

- Có thói quen trao đổi, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn.

- Tích hợp (Tự nhiên và Xã hội):

**II. Đồ dùng dạy học:**

* + **II. Đồ dùng dạy học chủ yếu:**

**- Giáo viên:** + Máy tính. Hình ảnh minh hoạ SGK/ 90, 91

 + Bài giảng powerpoin

 **- Học sinh:** + Khối lập phương, que tính, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ÐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ÐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1: khởi động** *\* Mục tiêu:* Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.*\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi.Ai nhanh, ai đúng |
| *\* Cách tiến hành:*- Giáo viên yêu cầu học sinh tính 10 + 7 10 + 5; 17 - 7; 15 - 5.Nhận xét- Tuyên dương | - HS thực hiện trên bảng con |
| **Hoạt động 2: Thành lập các phép tính***\* Mục tiêu:* Giúp học sinh tính: Cộng, trừ số có hai chữ số trong phạm vi 20 với số có một chữ số (không nhớ): Dựa vào các bảng cộng - trừ trong phạm vi 10; dựa vào cách đếm thêm, đếm bớt. Nhận biết tính chất giao hoán của phép cộng, quan hệ cộng - trừ trong các trường hợp cụ thể.*\* Phương pháp – kĩ thuật:* Ðàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm, trò chơi.*\*ÐDDH: Bộ đồ dùng dạy toán.* |
| ***\*Dạy biện pháp tính: 12 + 3***- Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hành: Lấy các khối lập phương( que tính) thể hiện phép tính. Động tác tay thể hiện gộp, nói: có 12 thêm 3 được 15.Viết và đọc phép tính: 12 + 3 = 15.- Giáo viên giới thiệu cách tính: 2 cộng 3 bằng 5; 10 cộng 5 bằng 15. Vậy 12 cộng 3 bằng 15. | **-**Nghe GV hướng dẫn- Học sinh thực hành theo hướng dẫn của giáo viên. |
| ***\* 15 - 3:***- Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hành: Nói: có 15 khối lập phương. Động tác tay thể hiện tách, nói: 15 bớt 3 còn 12.Viết và đọc phép tính: 15 – 3 = 12.- Giáo viên giới thiệu cách tính: 5 trừ 3 bằng 2; 10 cộng 2 bằng 12. Vậy 15 trừ 3 bằng 12.\*GV nhận xét | **-**Nghe GV hướng dẫn- Học sinh thực hành theo hướng dẫn của giáo viên.\*Nghe GV nhận xét |
| **Hoạt động 3: Luyện tập** *\* Mục tiêu:*Giúp học sinh làm tốt các bài tập trong sách trang 12.*\* Phương pháp – kĩ thuật:* Ðàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm. |
| *\* Cách tiến hành:* \***Bài 1. Tính:**-Thực hiện bảng con-Kiểm tra – nhận xét. | -Nghe GV hướng dẫn-Thực hiện bảng con – Trình bày\*Nghe GV nhận xét. |
|  **Bài 2. Cộng, trừ bằng cách đếm thêm, đếm bớt:**- Giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng ngón tay để cộng bằng cánh đếm thêm: 14 + 3 = ?; 14 + 3 = 17- Giáo viên hướng dẫn học sinh sử dụng ngón tay để trừ bằng cánh đếm bớt: 17 – 3 = ?; 17 – 3 = 14.- Giáo viên lưu ý học sinh khi kiểm tra kết quả của phép tính có thể. Dùng cách tính này để thử cách tính kia (ví dụ: dùng đếm thêm để thử cách dùng bảng hoặc ngược lại); dùng quan hệ cộng - trừ. | - Học sinh sử dụng ngón tay để cộng bằng cánh đếm thêm.- Học sinh sử dụng ngón tay để trừ bằng cánh đếm bớt.\*Nghe GV nhận xét.- HS lắng nghe |
| **\*Bài 3. Tính để biết mỗi con vật sống ở đâu**- Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài.- Giáo viên mở rộng (Tự nhiên và Xã hội): Chó sói, heo rừng (lợn lòi), vịt trời (các con có kết quả 12) thường sống ở rừng. Chó nhà, heo nhà, vịt nhà (các con có kết quả 15) thường sống quanh nhà do con người nuôi.GV liên hệ GDHS | - Học sinh đọc yêu cầu.- HS làm bài nêu miệng và sửa bài, nhận biết sự liên quan giữa các kết quả 15, 12 và hình ảnh ngôi nhà, khu rừng.- Học sinh quan sát, lắng nghe.- HS lắng nghe |
| **\*Hoạt động nối tiếp:** - GV nhận xét tiết học.- HS chuẩn bị bài Chiếc đồng hồ của em/ 92,93 | **-** Nghe GV dặn dò- Thực hiện ở nhà |

Điều chỉnh sau bài dạy( nếu có)